

Bản án số: 49/2023/HS-ST

Ngày 18-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Bà Tòng Thị Tuyết

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Quang Vinh

Ông Nguyễn Triệu Vỹ

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Quyên - Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Lệ Hằng, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và ngày 18 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2023/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Go C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1986 tại tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Lý Lóng T (đã chết) và con bà Chu Pó N (đã chết); Có vợ là Tống Thị S, sinh năm 1995 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Anh chị em ruột có 05 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2023 cho đến nay tại xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Pờ Trung H**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 2002 tại tỉnh L; Nơi ĐKKHKT: Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá(học vấn): 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Pờ Phì L1, sinh năm 1969 và con bà Lý Lý N1, sinh năm 1977; Vợ, con: Không có; Anh chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ tư; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01/4/2023 cho đến nay tại xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L (Có mặt).

Những người làm chứng:

+ Chị Tống Thị S, sinh năm 1995; Địa chỉ: Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L. *Vắng mặt*

+ Chị Đặng Thị H1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Thanh V, xã T, huyện M, thành phố H. *Vắng mặt*

+ Anh Trần Quang Q, sinh năm 1983; Địa chỉ: Tổ 21, phường Tân P, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

+ Anh Nguyễn Văn Ninh, sinh năm 1976; Địa chỉ: Tổ 05, phường Đoàn K, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

+ Bà Trần Thị T, sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ 28, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L. *Vắng mặt*

+ Anh Nguyễn Quốc H2, sinh năm 2002; Địa chỉ: Xóm Kim T, xã Kim Ph, huyện Định H1, tỉnh Thái N. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Khoảng 17 giờ 15 phút, ngày 16/02/2023 tổ công tác của Đội cảnh sát giao thông đường bộ số 01 thuộc Phòng PC 08 Công an tỉnh L phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế & Ma túy - Công an thành phố L làm nhiệm vụ tại khu vực Bản M, xã San Th, thành phố L, tỉnh L đã tiến hành kiểm tra xe khách Sơn P1 BKS 20F-00268 chạy tuyến L - Thái N. Qua kiểm tra phát hiện trên taplo phía đầu xe có 01 hộp phong bì carton màu nâu hình chữ nhật, xung quanh được cuốn băng dính màu trắng, một mặt của hộp có dán mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly có ghi chữ: “Người gửi A - Bệ Pắc Ma Người nhận Ánh Tuyết Bến Xe Thái Nguyên SĐT: 0362227708”, bên trong có 01 vỏ hộp sữa nhãn hiệu Kun màu cam và 01 gói được gói bên ngoài bằng 03 lớp, lớp ngoài là mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), lớp thứ hai là mảnh giấy màu trắng có chữ và dòng kẻ màu xanh, lớp thứ ba là nilon màu xanh, trong cùng là chất bột màu trắng (nghi là ma túy). Cơ quan điều tra đã lập biên bản ghi nhận sự việc, thu giữ vật chứng và mời những người liên quan về trụ sở Công an thành phố để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, ngày 17/02/2023 Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã triệu tập Pờ Trung H và Lý Go C lên làm việc. Tại cơ quan điều tra Pờ Trung H và Lý Go C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Lý Go C khai nhận: Hồi 15 giờ 02 phút, ngày 15/02/2023 khi Lý Go C đang ở nhà thì nhận được điện thoại từ số 0362 227 708 của Pờ Trung H (đang học tại Thái Nguyên) gọi đến số điện thoại số 0344 555 382 của Lý Go C để hỏi mua Heroine sử dụng. C đồng ý, H và C thống nhất, H chuyển 200.000 đồng cho C qua số tài khoản Ngân hàng quân đội số 0334244424 của vợ C là Tổng Thị S, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L. Còn C gửi Heroine cho H qua xe khách, tên người nhận là Ánh Tuyết (tên tài khoản Zalo của H) bến xe Thái Nguyên, số điện thoại 0362 227 708. Thống nhất xong H ra điểm dịch vụ chuyển tiền của chị Đặng Thị H1, (sinh năm

1987, trú tại: Thôn Thanh V, xã Thanh L1, huyện M, TP H), nhờ chị H1 chuyển 400.000 đồng đến số tài khoản của Tổng Thị S. Trong đó 200.000 đồng trả nợ cho S, còn 200.000 đồng để mua Heroine của C. Sau đó S đi rút tiền và đưa cho C 200.000 đồng, còn S giữ lại 200.000 đồng. (S và H1 đều không biết mục đích H chuyển tiền cho C).

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ C khai nhận: Buổi sáng ngày 16/02/2023 C đi bộ một mình đến bản Nậm P, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L nhờ một cháu bé mua hộ 100.000 đồng được 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu hồng, C trả công cho cháu bé 10.000 đồng, rồi cầm gói Heroine về nhà, khi về đến nhà C lấy gói Heroine ra sử dụng một ít, số còn lại C gói lại bằng mảnh nilon màu xanh, tiếp đến là mảnh giấy màu trắng có chữ và dòng kẻ màu xanh, phía ngoài cùng gói bằng mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), còn mảnh nilon màu hồng C đã vứt đi. Sau đó C cho gói Heroine vào một vỏ hộp sữa nhãn hiệu Kun màu cam vào bên trong hộp phong bì caton màu nâu, hình chữ nhật và cuốn băng dính xung quanh. C viết thông tin lên một mảnh giấy ô ly có nội dung: “Người gửi A - Bộ Pắc Ma Người nhận Ánh Tuyết, Bến Xe Thái Nguyên SĐT: 0362227708” và dán trên hộp phong bì caton. Khoảng 08 giờ ngày 16/02/2023 C gửi hộp trên cho Trần Quang Quý. Sinh năm 1983. Trú tại Tổ 21, phường Tân P, thành phố L (Là phụ xe khách BKS 25B-002.18, chạy tuyến Ka Lăng, Mường T – thành phố L và nhờ Quý ra bến xe khách L thì gửi xe khách đi Thái N, C đã trả cước 30.000 đồng. Sau khi gửi xong thì C gọi điện thông báo cho H về việc đã gửi Heroin cho H. Khi xe khách BKS 25B-002.18 đến bến xe L thì lái xe là Nguyễn Văn N, sinh năm 1976. Trú tại Tổ 5, phường Đoàn K, thành phố L đã đưa hộp caton trên gửi bà Trần Thị T, sinh năm 1966. Trú tại: tổ 28, phường Đông P, thành phố L, tỉnh L và nhờ bà Tươi gửi xe đi Thái N. Đến 16 giờ cùng ngày bà Tươi đem hộp trên đưa cho Nguyễn Quốc H2, sinh năm 2002. Trú tại: Xóm Kim T, xã Kim P, huyện Đ, tỉnh Thái N là phụ xe khách BKS 20F-00268 chạy tuyến L - Thái N. Sau khi nhận hộp trên H để hộp hàng trên taplo phía đầu xe khách. Khi xe khách đến khu vực Bản M, xã San Th, thành phố L, tỉnh L thì bị cơ quan điều tra, thu giữ vật chứng trên. Toàn bộ quá trình vận chuyển hộp phong bì caton có chứa Heroine thì anh Q, anh N, bà T và anh H2 đều không biết bên trong hộp caton có gì.

Các vấn đề khác của vụ án:

Kết luận giám định số: 14/KLGD ngày 16/02/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình kiểm tra xe khách mang BKS 20F00268 ngày 16/02/2023 có khối lượng là 0,24gam. Lấy toàn bộ 0,24 gam gửi làm mẫu vật giám định.

Kết luận giám định số 195/GĐ-KTHS ngày 19/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh L kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ trong quá trình kiểm tra xe khách mang biển kiểm soát 20F-00268 ngày 16/02/2023 là ma túy, loại Heroine (không hoàn lại mẫu vật giám định).

Cáo trạng số: 38/CT-VKSTP ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L đã truy tố Lý Go C về tội: Mua bán tái phép chất ma túy theo khoản

1 Điều 251 của Bộ luật hình sự và Pờ Trung H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Go C phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Go C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án. Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tuyên bố bị cáo Pờ Trung H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Pờ Trung H từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh); 01 mảnh giấy màu trắng có c:

+ Tịch thu, tiêu huỷ một phong bì công văn của Công an thành phố L (theo hồ sơ bên trong là: 01 hộp bìa cát tông màu nâu; 01 mảnh giấy màu trắng có chữ và dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ hộp sữa nhãn hiệu KUN, màu cam); thẻ sim điện thoại số thuê bao 0344 555 382 của Lý Go C; thẻ sim điện thoại số thuê bao 0362 227 708 của Pờ Trung H.

+ Tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, số IMEL: 35720309766768, có ốp lưng màu vàng của Pờ Trung H.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màn hình đã bị vỡ, góc dưới bên trái bị hỏng, số IMEL 1: 355228080814989/01, số IMEL 2: 355228080814987/01 của Lý Go C.

+ Truy thu số tiền 200.000 đồng của bị cáo Lý Go C.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các quyết định nêu trên.

Tại lời nói sau cùng các bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Ngày 15/02/2023, thông qua trao đổi bằng điện thoại, chuyển tiền qua tài khoản và gửi Heroine qua xe khách tại Bản Pắc M, xã Mường T, huyện Mường T, tỉnh L, Lý Go C đã bán trái phép 0,24 gam Heroine cho Pờ Trung H (đang ở tại tỉnh Thái N) với giá 200.000 đồng để H sử dụng. Hồi 17 giờ 15 phút, ngày 16/02/2023, khi xe khách mang BKS 20F-00268 chạy tuyến L - Thái N đi đến Bản M, xã San Th, thành phố L, tỉnh L thì bị cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ vật chứng là 0,24 gam Heroine được để trong 01 hộp phong bì carton màu nâu hình chữ nhật, xung quanh được cuốn băng dính màu trắng, một mặt của hộp có dán mảnh giấy màu trắng kẻ ô ly có ghi chữ: “Người gửi A - Bệ Pắc Ma Người nhận Ánh Tuyết Bến Xe Thái Nguyên SĐT: 0362227708”.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, phù hợp với vật chứng thu giữ, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo Lý Go C đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Pờ Trung H cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự và an toàn xã hội trên địa bàn. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự gì.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Pờ Trung H có bố, mẹ đẻ được tặng thưởng nhiều giấy khen, bằng khen, kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục; bị cáo Lý Go C có mẹ đẻ được tặng bằng khen do đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo Pờ Trung H, Lý Go C được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Pờ Trung H cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì nguyên nhân ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo, do vậy cần áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo quy định tại Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật hình sự khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, các bị cáo đều là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo Lý Go C là hộ nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Các vấn đề liên quan:

Về vật chứng của vụ án:

Đối với 0,24 gam Heroine Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, sau giám định không hoàn lại mẫu vật nên không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Đối với 01 hộp bìa cát tông màu nâu; mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh); 01 mảnh giấy màu trắng có chữ và dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ hộp sữa nhãn hiệu KUN, màu cam; thẻ sim điện thoại số thuê bao 0344.555.382 của Lý Go C; thẻ sim điện thoại số thuê bao 0362.227.708 của Pờ Trung H là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền 200.000 đồng do Pờ Trung H chuyển cho Lý Go C là tiền dùng vào việc phạm tội nên cần truy thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, số IMEL: 35720309766768, có ốp lưng màu vàng của Pờ Trung H và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màn hình đã bị vỡ, góc dưới bên trái bị hỏng, số IMEL 1: 355228080814989/01, số IMEL 2: 355228080814987/01 của Lý Go C đều là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Theo lời khai của Lý Go C, nguồn gốc 0,24 gam Heroine mà C có được là do nhờ một cháu nhỏ mua hộ nhưng C không biết rõ nhân thân lai lịch ngoài lời khai của C không có tài liệu chứng cứ khác do vậy không có căn cứ để xử lý C với tình tiết tăng nặng hoặc tình tiết định khung tăng nặng "Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 52 hoặc điểm e khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Đối với chị Đặng Thị H1 là người giúp Pờ Trung H chuyển tiền cho Lý Go C để mua Heroine và chị Tống Thị Slà người rút tiền của H đưa cho C đi mua Heroine. Quá trình điều tra xác định chị H1 và chị S không biết mục đích chuyển tiền nên không đồng phạm với H và C.

Đối với anh Trần Quang Q, anh Nguyễn Văn N, bà Trần Thị T và anh Nguyễn Quốc H2 là những người giúp Lý Go C vận chuyển hộp cát tông cho Pờ Trung H đều không biết bên trong hộp chứa Heroine nên không phạm tội.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, các bị cáo đều là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hơn nữa bị cáo Lý Go C thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn án án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[7] Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lý Go C;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Pờ Trung H;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106; Điều 135, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Lý Go C phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".
Tuyên bố bị cáo Pờ Trung H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lý Go C 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Pờ Trung H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong bằng một phong bì công văn của Công an thành phố L. Theo hồ sơ bên trong phong bì gồm: 01 hộp phong bì cát tông màu nâu; 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh); 01 mảnh giấy màu trắng có chữ và dòng kẻ màu xanh; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ hộp sữa nhãn hiệu KUN, màu cam);

+ 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0344 555 382 của Lý Go C;

+ 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0362.227 708 của Pờ Trung H.

- Truy thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) của bị cáo Lý Go C.

- Tịch thu, hóa giá, nộp ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE XS, số IMEL: 35720309766768, có ốp lưng màu vàng của Pờ Trung H.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG J7, màn hình đã bị vỡ, góc dưới bên trái bị hỏng, số IMEL 1: 355228080814989/01, số IMEL 2: 355228080814987/01 của Lý Go C.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/7/2023 giữa Công an thành phố L và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lý Go C, Pờ Trung H.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND tỉnh L;
- Công an TP L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THADS TP L;
- Sở tư pháp tỉnh L;
- Các bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tòng Thị Tuyết

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

